TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hải, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 305/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Hoài N** – sinh năm: 1992.

Địa chỉ: SH 1 – PD – Thuận Nam – Ninh Thuận.

Bị đơn: **Anh Lê Duy Q** – sinh năm: 1984.

Địa chỉ: T1 – TH – Ninh Hải – Ninh Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 06/02/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Duy Q và chị Phạm Thị Hoài N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Hoài N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung là cháu Lê Quang M – sinh ngày 04/11/2018. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về án phí: Chị Phạm Thị Hoài N phải chịu 150.000^{đ} *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số 0021199 ngày

26/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn lại cho chị N số tiền chênh lệch là 150.000[đ] *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã PD;
- Lưu./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Ngô Thị Trang